

Số: 146/BC-KTNBMNTB

Phú Sơn, ngày 24 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO**Kết quả thực hiện công tác kiểm tra nội bộ Trường Mầm non Thạch Bình
Năm học 2025-2026****I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH****1. Đặc điểm tình hình chung***1.1. Tình hình đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên*

Tính đến thời điểm báo cáo, nhà trường có tổng số 62 cán bộ, giáo viên, nhân viên; trong đó có 03 cán bộ quản lý, 48 giáo viên, 11 nhân viên. Đội ngũ cơ bản đảm bảo về số lượng, có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Đối tượng	Tổng số	Trong biên chế	Ngoài biên chế		Trình độ chuyên môn				Tin học	Ngoại ngữ	Đảng viên
			HD 111	HDT	ĐH	CĐ	TC	CC			
Hiệu trưởng	1	1	0	0	1	0	0	0	1	1	1
P. hiệu trưởng	2	2	0	0	2	0	0	0	2	2	2
Giáo viên NT	13	12	1	0	10	2	0	0	13	13	4
Giáo viên MG	35	34	1	0	35	0	0	0	35	35	25
NV nuôi dưỡng	9	0	1	8	0	0	0	9	1	0	0
NV kế toán	1	1	0	0	0	0	1	0	1	0	0
Bảo vệ	1	0	0	1	0	0	0	1	0	0	0
Tổng cộng	62	50	3	9	47	2	1	10	53	51	32

1.2. Tình hình số nhóm, lớp

Năm học 2025-2026, nhà trường tổ chức 22 nhóm, lớp, gồm 05 nhóm trẻ và 17 lớp mẫu giáo, với tổng số 594 trẻ.

Trong đó: Nhà trẻ: 116 trẻ; Mẫu giáo: 478 trẻ.

Việc huy động trẻ ra lớp đạt chỉ tiêu giao, quy mô trường lớp được duy trì ổn định, đáp ứng nhu cầu gửi trẻ của nhân dân trên địa bàn. Công tác phân chia nhóm, lớp được thực hiện khoa học, phù hợp với từng độ tuổi, bảo đảm thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non. Tỷ lệ trẻ chuyên cần được duy trì ổn định, trẻ được theo dõi, quản lý chặt chẽ về sức khỏe, sự phát triển và quá trình học tập.

1.3. Tình hình cơ sở vật chất

Nhà trường có tổng diện tích khuôn viên là 7.927,8 m², được quy hoạch tương đối đồng bộ, bảo đảm môi trường giáo dục xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện.

Hiện nhà trường có: 22 phòng học; 05 phòng chức năng phục vụ các hoạt động giáo dục và hỗ trợ trẻ.

Các phòng học được xây dựng kiên cố, thoáng mát, có đầy đủ ánh sáng tự nhiên, hệ thống điện, quạt, nước sạch và các điều kiện bảo đảm an toàn cho trẻ. Khuôn viên trường có sân chơi, cây xanh, bồn hoa, khu vận động và các khu vực trải nghiệm phù hợp với lứa tuổi mầm non.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi và học liệu được đầu tư tương đối đầy đủ theo quy định; thường xuyên được kiểm tra, bảo dưỡng và bổ sung hằng năm, đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo Chương trình Giáo dục mầm non. Nhà trường chú trọng khai thác hiệu quả các phòng chức năng, môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học, tạo điều kiện cho trẻ được học tập, vui chơi, trải nghiệm và phát triển toàn diện.

Bên cạnh những thuận lợi nêu trên, cơ sở vật chất của nhà trường vẫn còn một số khó khăn do trường có 03 khu học tập cách xa nhau, việc đầu tư đồng bộ trang thiết bị, công tác quản lý, bảo quản và khai thác cơ sở vật chất còn gặp nhiều hạn chế. Tuy nhiên, nhà trường luôn chủ động xây dựng kế hoạch rà soát, bổ sung, sửa chữa và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có nhằm từng bước nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

2. Thuận lợi, khó khăn

2.1. Thuận lợi

Nhà trường nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp quản lý giáo dục, cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương đối với công tác kiểm tra nội bộ trường học.

Các bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác kiểm tra nội bộ được triển khai đầy đủ, kịp thời. Kế hoạch kiểm tra nội bộ được xây dựng ngay từ đầu năm học, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Đội ngũ cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên cốt cán có tinh thần trách nhiệm cao, tích cực tham gia các hoạt động kiểm tra, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng giáo dục.

2.2. Khó khăn

Các thành viên Ban kiểm tra nội bộ chủ yếu kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ chuyên môn nên việc bố trí thời gian thực hiện công tác kiểm tra đôi lúc còn gặp khó khăn.

Một số thành viên chưa được tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ kiểm tra nội bộ nên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ còn có những hạn chế nhất định.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC KIỂM TRA NỘI BỘ

1. Kết quả kiểm tra cán bộ quản lý

Số cán bộ quản lý được kiểm tra: 03 đồng chí.

Qua kiểm tra cho thấy, các đồng chí cán bộ quản lý có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh, gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ; chấp hành nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng, chính

sách pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành Giáo dục và các quy chế, nội quy của nhà trường.

Các đồng chí thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ được giao; chủ động, sáng tạo trong công tác quản lý, điều hành; xây dựng và triển khai kế hoạch công tác đảm bảo đúng tiến độ, phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị. Hồ sơ quản lý được xây dựng tương đối đầy đủ, khoa học; các loại kế hoạch, báo cáo, sổ sách được cập nhật kịp thời, đúng quy định.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các đồng chí luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, phát huy tốt vai trò lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn; tích cực đổi mới phương pháp quản lý, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác điều hành. Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ được duy trì thường xuyên, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của nhà trường.

Bên cạnh đó, các đồng chí đã thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong tập thể; tích cực phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường để triển khai các phong trào thi đua, các cuộc vận động và nhiệm vụ năm học. Công tác tham mưu với cấp trên, phối hợp với cha mẹ trẻ và các lực lượng xã hội được thực hiện hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho việc nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Qua kiểm tra, 100% cán bộ quản lý được kiểm tra hoàn thành tốt nhiệm vụ và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, không có trường hợp vi phạm quy chế chuyên môn, vi phạm đạo đức nhà giáo hoặc các quy định của ngành; các nội dung kiểm tra đều đạt yêu cầu theo kế hoạch đề ra, góp phần xây dựng nhà trường ngày càng phát triển vững mạnh, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non trong giai đoạn hiện nay.

2. Kết quả kiểm tra giáo viên

2.1. Kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo

Tổng số giáo viên được kiểm tra: 20 giáo viên.

Qua kiểm tra cho thấy, đa số giáo viên có phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm cao, yêu nghề, mến trẻ; chấp hành nghiêm túc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành và nội quy, quy chế của nhà trường.

Giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn; xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với độ tuổi, bám sát Chương trình Giáo dục mầm non và tình hình thực tế của nhóm, lớp. Hồ sơ chuyên môn được thiết lập tương đối đầy đủ, trình bày khoa học, cập nhật kịp thời theo quy định.

Trong quá trình tổ chức các hoạt động giáo dục, giáo viên đã tích cực đổi mới phương pháp, vận dụng linh hoạt các hình thức tổ chức hoạt động theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; chú trọng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ. Nhiều giáo viên đã ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin, sử dụng học liệu, đồ dùng trực quan phù hợp, góp phần nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học được xây dựng xanh - sạch - đẹp, an toàn, thân thiện, hạnh phúc; các góc hoạt động được sắp xếp khoa học, tạo

cơ hội cho trẻ được trải nghiệm, khám phá và phát triển toàn diện. Công tác đảm bảo an toàn cho trẻ được giáo viên đặc biệt quan tâm; việc theo dõi sức khỏe, nề nếp, thói quen vệ sinh, dinh dưỡng và các kỹ năng tự phục vụ của trẻ được thực hiện thường xuyên, hiệu quả.

Giáo viên có tinh thần đoàn kết, tích cực tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành và của nhà trường; chủ động tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Công tác phối hợp với cha mẹ trẻ được thực hiện thường xuyên thông qua nhiều hình thức phù hợp, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Kết quả kiểm tra cho thấy 100% giáo viên được kiểm tra được xếp loại tốt trở lên, trong đó nhiều giáo viên được xếp loại xuất sắc. Không có giáo viên vi phạm quy chế chuyên môn, vi phạm đạo đức nhà giáo hoặc các quy định về an toàn trường học. Qua kiểm tra đã góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm, năng lực chuyên môn và chất lượng thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ giáo viên, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non trong giai đoạn hiện nay.

2.2. Kiểm tra hồ sơ chuyên môn

Đã tiến hành kiểm tra 22/22 bộ hồ sơ nhóm, lớp, đạt tỷ lệ 100% theo kế hoạch đề ra.

Qua kiểm tra cho thấy, các nhóm lớp cơ bản thực hiện tốt việc xây dựng, quản lý và sử dụng hồ sơ chuyên môn; hồ sơ được sắp xếp khoa học, đảm bảo tính pháp lý, phản ánh tương đối đầy đủ quá trình tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định hiện hành.

Ưu điểm:

100% hồ sơ nhóm, lớp được xây dựng đầy đủ theo quy định của ngành và hướng dẫn của nhà trường.

Giáo viên thực hiện nghiêm túc kế hoạch giáo dục năm học, kế hoạch tháng, tuần và ngày; nội dung xây dựng phù hợp với độ tuổi, bám sát Chương trình Giáo dục mầm non.

Hồ sơ chuyên môn được cập nhật thường xuyên, đảm bảo tính liên tục, thống nhất và đúng tiến độ thực hiện.

Việc theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ được thực hiện tương đối đầy đủ; nhiều giáo viên đã biết vận dụng kết quả đánh giá để điều chỉnh nội dung, phương pháp giáo dục phù hợp với khả năng và nhu cầu của trẻ.

Kế hoạch giáo dục thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động; chú trọng lồng ghép giáo dục kỹ năng sống, giáo dục bảo vệ môi trường, an toàn giao thông và các chuyên đề trọng tâm của năm học.

Nhiều giáo viên có ý thức tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn; tích cực trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm trong sinh hoạt tổ chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng hồ sơ và hiệu quả tổ chức các hoạt động giáo dục.

Giáo viên có tinh thần hợp tác tốt, nghiêm túc tiếp thu các ý kiến góp ý của đoàn kiểm tra; chủ động rà soát, bổ sung và hoàn thiện hồ sơ chuyên môn sau kiểm tra.

Một số hồ sơ được xây dựng khoa học, sáng tạo, có sự đầu tư về nội dung và hình thức trình bày; thể hiện rõ việc đổi mới phương pháp giáo dục theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm.

Hạn chế:

Một số giáo viên còn hạn chế trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số vào xây dựng, quản lý hồ sơ chuyên môn; kỹ năng sử dụng các phần mềm hỗ trợ chuyên môn chưa đồng đều.

Việc khai thác, sử dụng thiết bị, đồ dùng, học liệu phục vụ hoạt động giáo dục ở một số lớp chưa thực sự hiệu quả; chưa phát huy tối đa công năng của cơ sở vật chất hiện có.

Một số kế hoạch giáo dục còn mang tính khái quát, chưa thể hiện rõ các giải pháp đổi mới hoặc điều chỉnh phù hợp với đặc điểm của trẻ trong lớp.

Công tác theo dõi, ghi chép minh chứng về quá trình phát triển của trẻ ở một số lớp còn chưa thật sự sâu sát; việc cập nhật thông tin đôi lúc chưa kịp thời.

Một số lớp chưa thường xuyên chú trọng việc rèn luyện kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng tự lập và hình thành thói quen tích cực cho trẻ trong các hoạt động hằng ngày.

Kết quả kiểm tra:

100% hồ sơ chuyên môn được kiểm tra đạt yêu cầu. Qua kiểm tra đã góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của đội ngũ giáo viên trong việc thực hiện quy chế chuyên môn; đồng thời giúp nhà trường kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế để có biện pháp chỉ đạo, bồi dưỡng, hỗ trợ phù hợp, từng bước nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ trong nhà trường.

3. Kết quả kiểm tra nhân viên

Đã tiến hành kiểm tra nhân viên kế toán theo kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học.

Qua kiểm tra cho thấy nhân viên kế toán có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, chấp hành nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành. Thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ được giao; có ý thức phối hợp tốt với Ban Giám hiệu, các bộ phận trong nhà trường để triển khai các nhiệm vụ liên quan đến công tác tài chính, tài sản và chế độ chính sách.

Hồ sơ, sổ sách kế toán được thiết lập tương đối đầy đủ; chứng từ thu, chi được lưu giữ theo quy định; các khoản thu, chi được thực hiện công khai, minh bạch, đúng nguyên tắc tài chính. Việc quản lý, sử dụng ngân sách, theo dõi tài sản, công cụ, dụng cụ và thực hiện các chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên được đảm bảo kịp thời, đúng quy định hiện hành.

Nhân viên kế toán đã chủ động tham mưu cho Ban Giám hiệu trong công tác xây dựng dự toán, quản lý kinh phí, thực hiện chế độ báo cáo tài chính, quyết toán và các nhiệm vụ liên quan đến công tác tài chính của nhà trường. Các báo cáo được thực hiện cơ bản đầy đủ, đúng thời gian quy định, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài chính trong nhà trường.

Ưu điểm:

Thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn được giao.

Hồ sơ, sổ sách, chứng từ kế toán cơ bản đầy đủ, đảm bảo tính pháp lý.

Chấp hành nghiêm các quy định về quản lý tài chính, tài sản và chế độ kế toán hiện hành.

Thực hiện kịp thời các chế độ, chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và trẻ theo quy định.

Có tinh thần trách nhiệm, thái độ làm việc nghiêm túc, phối hợp tốt với các bộ phận trong nhà trường.

Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của cấp trên.

Tồn tại:

Một số hồ sơ, tài liệu lưu trữ và sắp xếp chưa thật sự khoa học, việc phân loại hồ sơ theo từng lĩnh vực công việc đôi lúc còn chưa đồng bộ, gây khó khăn cho việc tra cứu khi cần thiết.

Công tác số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử cần tiếp tục được quan tâm nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác và bảo quản hồ sơ lâu dài.

Việc cập nhật, hệ thống hóa một số tài liệu chuyên môn phục vụ công tác kiểm tra, đối chiếu cần được thực hiện thường xuyên hơn.

Kết quả xếp loại:

Nhân viên kế toán được kiểm tra xếp loại Tốt, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Qua kiểm tra cho thấy công tác kế toán của nhà trường được thực hiện đúng quy định, góp phần bảo đảm tính công khai, minh bạch, hiệu quả trong quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí, đáp ứng yêu cầu quản lý tài chính của đơn vị.

4. Kết quả kiểm tra tổ chuyên môn

Kiểm tra 02 tổ chuyên môn gồm: Tổ Nhà trẻ và Tổ Mẫu giáo.

Qua kiểm tra cho thấy, các tổ chuyên môn đã thực hiện tương đối tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định. Các tổ đã xây dựng kế hoạch hoạt động năm học, kế hoạch tháng, tuần đầy đủ, bám sát nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường; hồ sơ chuyên môn được cập nhật tương đối đầy đủ, đảm bảo yêu cầu. Công tác sinh hoạt tổ chuyên môn được duy trì nề nếp, thực hiện đúng thời gian quy định; nội dung sinh hoạt tập trung vào việc triển khai nhiệm vụ chuyên môn, thảo luận các giải pháp nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Các tổ đã chủ động triển khai và thực hiện có hiệu quả các chuyên đề chuyên môn của nhà trường; tích cực hướng dẫn giáo viên đổi mới hình thức tổ chức hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác giảng dạy và quản lý lớp học. Tinh thần đoàn kết, phối hợp, hỗ trợ lẫn nhau trong thực hiện nhiệm vụ được phát huy tốt, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số hạn chế cần khắc phục: Nội dung sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học chưa thật sự đa dạng, phong phú; việc phân tích, rút kinh nghiệm sau dự giờ, thao giảng ở một số thời điểm còn chưa đi sâu vào giải pháp nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục. Công tác chia sẻ kinh nghiệm, nhân rộng các cách làm hay, sáng tạo trong đổi mới phương pháp giáo dục và ứng dụng công nghệ thông tin giữa các thành viên trong tổ chưa được thực hiện thường xuyên. Việc khai thác, sử dụng các minh chứng từ thực tiễn để trao đổi, thảo luận trong sinh hoạt chuyên môn còn hạn chế.

Nhìn chung, các tổ chuyên môn đã thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, đảm bảo nền nếp chuyên môn; đồng thời cần tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng thiết thực, hiệu quả, tăng cường nghiên cứu bài học, chia sẻ kinh nghiệm và phát huy vai trò của từng thành viên nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ trong nhà trường.

5. Kết quả kiểm tra các lĩnh vực quản lý khác

5.1. Công tác văn thư, hành chính

Công tác văn thư, hành chính được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định hiện hành. Hồ sơ, sổ sách được thiết lập đầy đủ, cập nhật kịp thời; việc quản lý, lưu trữ văn bản đi, đến được thực hiện khoa học, bảo đảm tính hệ thống, thuận tiện cho việc tra cứu và sử dụng. Công tác tiếp nhận, xử lý, ban hành văn bản được thực hiện đúng quy trình, đảm bảo tính chính xác, kịp thời và hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành của nhà trường.

Việc quản lý và sử dụng con dấu được thực hiện đúng quy định; chế độ báo cáo, thống kê được triển khai đầy đủ, đúng thời gian theo yêu cầu của các cấp quản lý. Công tác hành chính phục vụ các hoạt động của nhà trường được thực hiện chu đáo, góp phần bảo đảm các hoạt động chuyên môn và quản lý diễn ra thông suốt, hiệu quả.

Bên cạnh đó, bộ phận văn thư, hành chính đã chủ động ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ, văn bản điện tử; thực hiện tốt việc cập nhật dữ liệu trên các phần mềm quản lý ngành, góp phần nâng cao hiệu quả công việc và cải cách hành chính trong nhà trường.

Tuy nhiên, một số hồ sơ lưu trữ theo từng lĩnh vực chuyên môn chưa được sắp xếp thật sự khoa học; việc số hóa và cập nhật dữ liệu điện tử đối với một số loại hồ sơ còn chưa đồng bộ. Cần tiếp tục rà soát, hoàn thiện công tác lưu trữ hồ sơ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đảm bảo việc quản lý, khai thác và sử dụng hồ sơ, tài liệu ngày càng hiệu quả, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục.

Nhìn chung, công tác văn thư, hành chính được thực hiện nền nếp, đúng quy định, góp phần tích cực nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và chất lượng hoạt động của nhà trường.

5.2. Công tác quản lý tài chính, tài sản

Qua kiểm tra cho thấy, công tác quản lý tài chính, tài sản của nhà trường được thực hiện cơ bản đúng quy định của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành. Việc xây dựng dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được thực hiện theo đúng nguyên tắc tài chính; các khoản thu, chi được theo dõi, hạch toán đầy đủ, có chứng từ hợp lệ, đảm bảo công khai, minh bạch và đúng mục đích sử dụng.

Nhà trường đã thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ; công tác công khai tài chính được triển khai đầy đủ theo quy định, tạo sự đồng thuận, tin tưởng trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ trẻ. Hồ sơ, sổ sách kế toán được cập nhật tương đối đầy đủ, khoa học; các báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán được thực hiện đúng thời gian quy định.

Công tác quản lý tài sản được quan tâm thực hiện hiệu quả. Nhà trường đã xây dựng kế hoạch mua sắm, sửa chữa, bảo dưỡng cơ sở vật chất, trang thiết bị phù hợp với nhu cầu thực tế; thực hiện việc kiểm kê, theo dõi, quản lý tài sản định kỳ theo quy định. Các trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, phương tiện phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ được khai thác, sử dụng tương đối hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số hạn chế như: việc sắp xếp, lưu trữ một số hồ sơ, chứng từ tài chính chưa thật sự khoa học; công tác theo dõi tình trạng sử dụng của một số trang thiết bị chưa được cập nhật thường xuyên; hiệu quả khai thác một số thiết bị dạy học hiện đại chưa đồng đều giữa các nhóm, lớp. Việc đề xuất các giải pháp bảo quản, kéo dài tuổi thọ tài sản ở một số bộ phận còn hạn chế.

Trong thời gian tới, cần tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tài sản; nâng cao trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong việc sử dụng, bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và phát huy tối đa giá trị sử dụng của tài sản công.

Nhìn chung, công tác quản lý tài chính, tài sản của nhà trường được thực hiện nền nếp, đúng quy định, bảo đảm tính công khai, minh bạch, góp phần phục vụ hiệu quả các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và nâng cao chất lượng quản lý nhà trường.

5.3. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

Nhà trường đã triển khai nghiêm túc, hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua do Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục và địa phương phát động; xây dựng kế hoạch cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, gắn các nội dung thi đua với nhiệm vụ trọng tâm của năm học và nhiệm vụ của từng cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Công tác tuyên truyền, quán triệt các cuộc vận động được thực hiện thường xuyên thông qua các buổi họp hội đồng, sinh hoạt chuyên môn, các hoạt động tập thể và hệ thống truyền thông của nhà trường. Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên đã tích cực hưởng ứng và thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua như: “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, “Xây dựng trường học hạnh phúc”, “Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”, phong trào thi đua yêu nước và các phong trào do ngành phát động.

Nhà trường đặc biệt quan tâm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Nội dung học tập và làm theo Bác được lồng ghép vào các hoạt động chuyên môn, các phong trào thi đua và công tác giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ. Cán bộ, giáo viên, nhân viên có ý thức rèn luyện phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm, tác phong làm việc khoa học, tận tụy với công việc, yêu nghề, mến trẻ.

Thông qua các cuộc vận động và phong trào thi đua, nhà trường đã tạo được sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của đội ngũ; góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; xây dựng môi trường giáo dục

an toàn, lành mạnh, thân thiện, hạnh phúc; phát huy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm và sáng tạo của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Tuy nhiên, việc phát hiện, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các mô hình hay, cách làm sáng tạo ở một số thời điểm còn chưa kịp thời; nội dung tuyên truyền, biểu dương gương người tốt, việc tốt đôi khi chưa thực sự phong phú. Một số hoạt động thi đua chưa tạo được sức lan tỏa mạnh mẽ đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Trong thời gian tới, nhà trường cần tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức tổ chức các phong trào thi đua theo hướng thiết thực, hiệu quả; tăng cường công tác tuyên truyền, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; gắn kết chặt chẽ các cuộc vận động và phong trào thi đua với nhiệm vụ chuyên môn, góp phần xây dựng nhà trường phát triển bền vững, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Nhìn chung, việc thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua của nhà trường được triển khai nghiêm túc, hiệu quả, tạo động lực thúc đẩy đội ngũ hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

5.4. Công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Nhà trường đã quán triệt và triển khai nghiêm túc các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của ngành về công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên. Nội dung phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được lồng ghép trong các cuộc họp hội đồng, sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt chi bộ và các hoạt động tuyên truyền của nhà trường nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Nhà trường thực hiện tốt các quy định về công khai, minh bạch trong quản lý tài chính, tài sản, mua sắm trang thiết bị, sử dụng ngân sách và các nguồn kinh phí theo quy định. Việc công khai dự toán, quyết toán ngân sách, các khoản thu, chi và các chế độ, chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên được thực hiện đầy đủ, đúng quy định, bảo đảm quyền được biết và giám sát của tập thể.

Công tác quản lý, sử dụng tài sản công được thực hiện chặt chẽ; cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi được khai thác, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả. Nhà trường chú trọng thực hiện các giải pháp tiết kiệm điện, nước, văn phòng phẩm và các nguồn lực khác; nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong việc bảo quản tài sản, sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả, tránh thất thoát và lãng phí.

Thông qua công tác kiểm tra, giám sát nội bộ, việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và phát huy vai trò giám sát của các tổ chức đoàn thể, những nguy cơ phát sinh tiêu cực được kịp thời phòng ngừa, ngăn chặn. Trong kỳ kiểm tra, không phát hiện trường hợp vi phạm các quy định về phòng, chống tham nhũng; không xảy ra hiện tượng tiêu cực, tham nhũng, thất thoát tài sản công hoặc sử dụng ngân sách sai mục đích.

Tuy nhiên, công tác tuyên truyền, phổ biến một số văn bản mới về phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí có thời điểm chưa thật

sự đa dạng về hình thức; việc phát huy sáng kiến, giải pháp tiết kiệm trong một số bộ phận còn hạn chế.

Trong thời gian tới, nhà trường cần tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của đội ngũ; tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; phát huy vai trò giám sát của các tổ chức đoàn thể và cán bộ, giáo viên, nhân viên nhằm xây dựng môi trường làm việc dân chủ, công khai, minh bạch, liêm chính và trách nhiệm.

Nhìn chung, công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của nhà trường được triển khai nghiêm túc, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng quản lý, sử dụng các nguồn lực đúng quy định, phục vụ tốt nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

5.5. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Nhà trường đã triển khai và thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; ban hành đầy đủ các văn bản chỉ đạo, xây dựng kế hoạch và phân công trách nhiệm cụ thể cho cán bộ phụ trách theo đúng quy định.

Ban Giám hiệu nhà trường luôn duy trì tốt các kênh thông tin, tăng cường đối thoại, lắng nghe ý kiến của phụ huynh, cán bộ, giáo viên, nhân viên để kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc ngay từ cơ sở, hạn chế phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Nhà trường thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở; công khai các hoạt động quản lý, tài chính, thi đua khen thưởng, chế độ chính sách và các nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, giáo viên, nhân viên và người học. Nhờ đó, đã tạo được sự đồng thuận, đoàn kết nội bộ và sự tin tưởng của cha mẹ trẻ đối với các hoạt động của nhà trường.

Qua kiểm tra cho thấy, trong năm học, nhà trường không phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo; không có cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm phải xử lý theo quy định.

Trong thời gian tới phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong việc nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh; góp phần xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, đoàn kết, ổn định và phát triển.

Nhìn chung, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nhà trường được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định; không phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo, góp phần giữ vững sự ổn định, đoàn kết nội bộ và nâng cao hiệu quả quản lý nhà trường.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Trong năm học, nhà trường đã xây dựng và triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch kiểm tra nội bộ theo đúng quy định của ngành và phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị. Các cuộc kiểm tra được tiến hành đúng kế hoạch, đúng quy trình, bảo đảm tính khách quan, công khai, dân chủ và đúng quy định hiện hành.

Thông qua hoạt động kiểm tra nội bộ, Ban Giám hiệu đã kịp thời nắm bắt tình hình thực hiện nhiệm vụ của các tổ chuyên môn, cán bộ, giáo viên, nhân viên;

phát hiện những ưu điểm để biểu dương, nhân rộng, đồng thời chỉ ra những tồn tại, hạn chế để có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục kịp thời. Công tác kiểm tra đã thực sự trở thành một công cụ quản lý hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng điều hành, quản lý nhà trường.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có ý thức chấp hành tốt các quy định của ngành và của nhà trường; thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được giao; tích cực tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động và các hoạt động chuyên môn. Hồ sơ, sổ sách cơ bản đầy đủ; nền nếp, kỷ cương hành chính được duy trì tốt.

Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ được thực hiện đúng chương trình, kế hoạch; các điều kiện bảo đảm an toàn cho trẻ được quan tâm thực hiện. Chất lượng giáo dục từng bước được nâng lên; môi trường giáo dục ngày càng an toàn, thân thiện, hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm.

Công tác quản lý tài chính, tài sản, công tác văn thư, hành chính, công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện đúng quy định; không phát hiện sai phạm trong quá trình kiểm tra.

2. Hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần tiếp tục khắc phục:

Một số thành viên Ban kiểm tra nội bộ còn hạn chế về kỹ năng, nghiệp vụ kiểm tra.

Nội dung sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học ở một số thời điểm chưa thật sự phong phú; việc chia sẻ kinh nghiệm, nhân rộng các giải pháp đổi mới phương pháp giáo dục chưa được thực hiện thường xuyên.

Một số giáo viên còn hạn chế trong việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và khai thác các phần mềm hỗ trợ công tác chăm sóc, giáo dục trẻ; việc đổi mới hình thức tổ chức hoạt động giáo dục ở một số lớp chưa thật sự linh hoạt, sáng tạo.

Công tác lưu trữ, sắp xếp hồ sơ ở một số bộ phận vẫn còn những hạn chế nhất định, cần tiếp tục được rà soát và hoàn thiện.

3. Nguyên nhân

Các tồn tại, hạn chế nêu trên xuất phát từ một số nguyên nhân chủ yếu sau:

Đa số thành viên Ban kiểm tra nội bộ thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm, vừa tham gia công tác quản lý, chuyên môn, vừa thực hiện nhiệm vụ kiểm tra nên quỹ thời gian dành cho công tác kiểm tra còn hạn chế.

Cơ hội tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ kiểm tra, thanh tra trong trường học chưa nhiều; việc cập nhật kiến thức, kỹ năng kiểm tra ở một số thành viên chưa thường xuyên.

Một bộ phận giáo viên tuổi đời cao hoặc khả năng tiếp cận công nghệ còn hạn chế nên việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác chuyên môn chưa đồng đều.

Khối lượng công việc của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên lớn, trong khi yêu cầu đổi mới giáo dục ngày càng cao nên việc đầu tư thời gian cho nghiên cứu, sáng tạo và tự bồi dưỡng chuyên môn ở một số cá nhân còn gặp khó khăn.

Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị tại một số khu lớp học tuy đã được quan tâm đầu tư nhưng vẫn còn những khó khăn nhất định, ảnh hưởng đến việc triển khai đồng bộ một số hoạt động chuyên môn và ứng dụng công nghệ thông tin.

Nhìn chung, công tác kiểm tra nội bộ trường học năm học 2025 - 2026 của nhà trường đã được triển khai nghiêm túc, đúng kế hoạch, đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, xây dựng nền nếp, kỷ cương trong nhà trường và nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Những hạn chế còn tồn tại đã được nhận diện rõ, làm cơ sở để nhà trường tiếp tục xây dựng các giải pháp khắc phục, nâng cao chất lượng công tác kiểm tra nội bộ trong những năm học tiếp theo.

IV. GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC

Để phát huy những kết quả đạt được, đồng thời khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra qua công tác kiểm tra nội bộ, nhà trường tập trung thực hiện một số giải pháp trọng tâm sau:

Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban kiểm tra nội bộ

Tiếp tục kiện toàn Ban kiểm tra nội bộ trường học theo hướng phát huy năng lực, trách nhiệm của từng thành viên; phân công nhiệm vụ rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm. Xây dựng kế hoạch kiểm tra khoa học, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường; tăng cường kiểm tra theo chuyên đề, kiểm tra đột xuất khi cần thiết nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Tăng cường bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra cho cán bộ quản lý và thành viên Ban kiểm tra nội bộ

Tạo điều kiện để cán bộ quản lý và các thành viên Ban kiểm tra nội bộ tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra, thanh tra, giám sát do các cấp tổ chức. Đồng thời đẩy mạnh hoạt động tự học, tự bồi dưỡng, nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật, các quy định mới của ngành nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng kiểm tra, tư vấn, hỗ trợ sau kiểm tra.

Đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn

Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, lấy hoạt động của trẻ làm trung tâm để phân tích, đánh giá và điều chỉnh phương pháp giáo dục. Khuyến khích giáo viên chia sẻ kinh nghiệm, sáng kiến, giải pháp hay trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

Tăng cường bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên; khuyến khích sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý, hồ sơ điện tử, học liệu số và các công cụ hỗ trợ giảng dạy hiện đại. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác quản lý, thống kê, báo cáo, lưu trữ hồ sơ và truyền thông giáo dục nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng hoạt động của nhà trường.

Phát huy hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

Tiếp tục rà soát, sắp xếp, khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có; tăng cường công tác bảo quản, bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ nhằm kéo dài tuổi thọ tài sản. Khuyến khích giáo viên chủ động sử dụng các thiết bị, đồ dùng dạy học trong tổ chức hoạt động giáo dục, phát huy tối đa công năng sử dụng, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ.

Tăng cường công tác kiểm tra, tư vấn và hỗ trợ sau kiểm tra

Thực hiện nghiêm túc việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra kết quả khắc phục các tồn tại sau kiểm tra; kết hợp chặt chẽ giữa kiểm tra với tư vấn, hướng dẫn và hỗ trợ chuyên môn. Chú trọng động viên, khích lệ, tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên, nhân viên phát huy năng lực, khắc phục hạn chế và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, tinh thần tự học, tự bồi dưỡng và ý thức chấp hành các quy định của ngành, của nhà trường. Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn và các cá nhân tiêu biểu nhằm xây dựng tập thể đoàn kết, trách nhiệm, sáng tạo và không ngừng đổi mới.

Gắn công tác kiểm tra với nhiệm vụ nâng cao chất lượng giáo dục

Xem công tác kiểm tra nội bộ là một giải pháp quan trọng nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà trường. Thông qua kiểm tra để kịp thời phát hiện những nhân tố tích cực, những mô hình hay, cách làm hiệu quả để biểu dương, nhân rộng; đồng thời chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, xây dựng nhà trường ngày càng phát triển bền vững.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề xuất

Để nâng cao hơn nữa chất lượng công tác quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, nhà trường đề xuất các cấp có thẩm quyền tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động giáo dục theo hướng đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non trong giai đoạn hiện nay.

Tiếp tục quan tâm đầu tư, bổ sung các thiết bị công nghệ thông tin, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi ngoài trời, thiết bị phục vụ công tác chuyển đổi số và xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; đồng thời có kế hoạch sửa chữa, nâng cấp các hạng mục cơ sở vật chất đã xuống cấp nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ và nâng cao hiệu quả sử dụng lâu dài.

Quan tâm hỗ trợ kinh phí cho công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; tạo điều kiện để đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, học tập kinh nghiệm nhằm nâng cao năng lực quản lý và chất lượng thực hiện nhiệm vụ.

2. Kiến nghị

Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu về công tác kiểm tra nội bộ trường học, kỹ năng kiểm tra, giám sát, đánh giá

và tư vấn sau kiểm tra cho cán bộ quản lý và các thành viên Ban kiểm tra nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra trong các cơ sở giáo dục.

Đề nghị các cấp quản lý giáo dục tăng cường tổ chức các hội nghị, hội thảo, chuyên đề trao đổi kinh nghiệm về công tác quản lý trường học, chuyển đổi số, kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường học hạnh phúc và đổi mới phương pháp giáo dục mầm non để đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có điều kiện học tập, cập nhật kiến thức và nâng cao năng lực chuyên môn.

Đề nghị tiếp tục quan tâm hướng dẫn, hỗ trợ nhà trường trong việc triển khai các văn bản mới của ngành; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm tra nội bộ năm học 2025–2026 của Trường Mầm non Thạch Bình. Nhà trường kính báo cáo và mong nhận được sự quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp quản lý giáo dục để công tác kiểm tra nội bộ ngày càng đi vào nề nếp, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng quản lý và chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ trong những năm học tiếp theo.

Nơi nhận:

UBND xã (để b/c);
Phòng VH-XH xã (để b/c);
Công TTĐT nhà trường;
CB, GV, NV (để thực hiện)
Lưu: VT, HST

HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Thị Lan

